

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ QUỐC
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 26/7/2018

V/vụ án: "Ly hôn và
nuôi con chung"

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ QUỐC, TỈNH KIÊN GIANG
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lê Thị Hồng Tâm**
- Hội thẩm nhân dân:
 - 1/ Ông **Lương Công Chủ** – Nơi công tác: Nguyên Phó Ban Tuyên giáo Huyện Ủy - huyện Phú Quốc.
 - 2/ Bà **Phạm Thị Kiểm** – Nơi công tác: Trường tiểu học Dương Đông 1 huyện Phú Quốc.

- Thư ký phiên tòa: ông **Đặng Đình Toàn**- Thư ký Tòa án huyện Phú Quốc.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc: Không tham gia phiên tòa.

Trong ngày 26 tháng 7 năm 2018, tại Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang. Mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 70/2018/TLST-HNGĐ ngày 24/01/2018, về vụ án: "**Ly hôn và nuôi con chung**" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2018/QĐXX-ST ngày 28/5/2018 và quyết định hoãn phiên Tòa số 50 ngày 15/6/2018, số 57A ngày 03/7/2018 giữa các đương sự:

- * **Nguyên đơn:** Chị **Nguyễn Thị Ú**, sinh năm 1980
- * **Bị đơn:** Anh **Phan Xuân Kh**, sinh năm 1976 (vắng mặt)
- * **Con chung:** **Phan Thị Trúc L**, sinh ngày 03/11/2000 (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Phan Xuân Th, sinh ngày 20/4/2004

Phan Xuân B, sinh ngày 20/4/2004

Cùng địa chỉ: Tổ 9, KP 7, thị trấn D Đ, huyện P Q, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện và bản tự khai, cũng như tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ú trình bày:

Năm 2001, chị Nguyễn Thị Ú và anh Phan Xuân Kh tự nguyện tìm hiểu yêu thương nhau và tiến đến hôn nhân, được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới, nhưng không đăng ký kết hôn.

Vợ chồng chung sống hạnh phúc được mấy năm thì phát sinh mâu thuẫn, do vợ chồng không đồng quan điểm, thường xuyên cự cãi nhau, anh Kh có tính cờ bạc, rượu chè, anh sống không có trách nhiệm với vợ con, chị Ú đã nhiều lần

khuyên ngăn và đề anh Kh có thời gian sửa đổi, nhưng anh không sửa đổi mà mâu thuẫn vợ chồng ngày càng thêm trầm trọng, nên vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2007 cho đến nay. Nay chị Ú không còn tình cảm với anh Kh, có cố gắng kéo dài thời gian thì tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn, nên chị Ú yêu cầu Tòa án giải quyết cho được ly hôn với anh Kh.

- *Về con chung*: Chị Ú, anh Kh có với nhau 03 người con Phan Thị Trúc L, sinh ngày 03/11/2000, Phan Xuân Th, sinh ngày 20/4/2004, Phan Xuân B, sinh ngày 20/4/2004. Chị Ú nguyện vọng được tiếp tục nuôi dưỡng 03 người con chung đến tuổi trưởng thành và không yêu cầu anh Kh cấp dưỡng nuôi con cùng chị.

- *Về tài sản và nợ chung*: Chị Ú khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Bị đơn anh Phan Xuân Kh đã nhận thông báo thụ lý của tòa nhưng không có ý kiến cũng không có mặt theo Giấy triệu tập của Tòa nên Tòa án làm đầy đủ các thủ tục niêm yết và đưa vụ án ra giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Con chung cháu Phan Thị Trúc L, Phan Xuân Th, Phan Xuân B trình bày tại bản tự khai: Sau khi cha mẹ ly hôn nguyện vọng của các cháu được tiếp tục sống với mẹ và có đơn xin xét xử vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN;

Về thủ tục tố tụng: Anh Phan Xuân Kh là bị đơn trong vụ án, đã được Tòa án niêm yết công khai các lần lấy lời khai, Thông báo mở phiên họp, công khai chứng cứ và hòa giải và quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng anh Kh đều không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa, tại phiên tòa hôm nay anh Kh vẫn không có mặt. Theo quy định pháp luật tại Điều 179; Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử sơ thẩm thống nhất xét xử vắng mặt anh Phan Xuân Kh

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ú và anh Phan Xuân Kh tự nguyện yêu thương nhau và chung sống vợ chồng từ năm 2001. Hai người đủ điều kiện kết hôn nhưng không đăng ký kết hôn tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền là vi phạm luật hôn nhân gia đình năm 2014. Căn cứ vào khoản 1 Điều 14; Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, tuyên bố không công nhận quan hệ giữa chị Ú và anh Kh là vợ chồng.

Về con chung: Chị Ú có nguyện vọng được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Phan Thị Trúc L, Phan Xuân Th, Phan Xuân B đến tuổi trưởng thành, chị Ú không yêu cầu anh Kh cấp dưỡng nuôi con cùng chị. Nguyện vọng của những người con được tiếp tục sống với mẹ sau khi cha mẹ ly hôn. Căn cứ khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, HĐXX sơ thẩm chấp nhận giao 03 người con chung là cháu L, Th và cháu B cho chị Ú tiếp tục nuôi dưỡng. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chị Ú không yêu cầu nên HĐXX miễn xét.

Anh Kh có quyền thăm nom và chăm sóc, giáo dục con chung, không ai có quyền ngăn cản.

Vì lợi ích của con anh Kh, chị Ú có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi việc nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết. HĐXX không xem xét.

Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Ú phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng các Điều 28; 35; Điều 179; 227; 266; 271; 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 51; 56; 81; 82; 83; 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 48 Nghị Quyết số 326, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử

1/ Về quan hệ hôn nhân: Tuyên bố chị Nguyễn Thị Ú với anh Phan Xuân Kh không phải là vợ chồng.

2/ Về quan hệ con chung: Giao 03 người con chung Phan Thị Trúc L, sinh ngày 03/11/2000, Phan Xuân Th, sinh ngày 20/4/2004, Phan Xuân B, sinh ngày 20/4/2004 cho chị Nguyễn Thị Ú tiếp tục nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (18 tuổi).

Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Chị Nguyễn Thị Ú không yêu cầu, HĐXX không xét.

Anh Kh có quyền thăm nom và chăm sóc, giáo dục con chung, không ai có quyền ngăn cản.

Vì lợi ích của con anh Kh, chị Ú có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi việc nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

3/ Về quan hệ tài sản và công nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết HĐXX không xem xét.

4/ Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ú phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, khấu trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí chị Ú đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Quốc, theo biên lai thu số 0002880 ngày 19/01/2018, nay chuyển thành án phí. Anh Kh không phải nộp án phí.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử công khai, chị Ú có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, Anh Kh có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKS huyện Phú Quốc;
- THA huyện Phú Quốc;
- Tư pháp TT. Dương Đông huyện PQ
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Hồng Tâm

